

BƯỚC ĐẦU NGHIÊN CỨU VỀ VAI TRÒ CỦA TÔTEM GIÁO TRONG ĐỜI SỐNG NGƯỜI COTU Ở QUẢNG NAM

LÊ NGỌC QUANG *

Tóm tắt: Bài viết nghiên cứu về vai trò của Tôtem giáo trong đời sống của người Cotu ở Quảng Nam, trong đó đặc biệt khai thác vai trò của Tôtem ở một số khía cạnh cụ thể: Tôtem giáo và việc duy trì mối quan hệ cộng đồng; Tôtem giáo với vai trò là yếu tố cơ bản tạo nên giá trị văn hóa tộc người Cotu được thể hiện trong các dấu tích văn hóa và tâm linh như trong hệ thống truyện cổ, trong hệ thống nghi lễ, trong nghệ thuật điêu khắc.v.v...

Từ khóa: Tôtem giáo; Cotu; văn hóa tộc người; nguồn gốc tộc người; dòng họ; tôn giáo sơ khai; tôn giáo nguyên thủy; tâm linh; cố kết cộng đồng; vật tổ...

Các hình thái tôn giáo sơ khai là các hình thái tôn giáo chưa xây dựng được một giáo lý cụ thể, rõ ràng, chưa xuất hiện các tổ chức tôn giáo một cách có hệ thống. Những nhà nghiên cứu đã khái quát tôn giáo nguyên thủy thành hàng chục loại hình khác nhau. Trong đó, Tôtem giáo được xem là hình thái biểu hiện đầu tiên của tôn giáo nguyên thủy. Thuật ngữ “Tôtem” bắt nguồn từ ngôn ngữ Agônkin của người Anh điêng ở châu Mỹ. Thuật ngữ này được đưa vào sách báo châu Âu vào cuối thế kỷ XVIII, sau đó được sử dụng rộng rãi trong các tài liệu khoa học khác. Nghĩa đen của từ “Tôtem” là họ hàng hay có họ hàng⁽¹⁾.

Vùng miền núi phía Tây Quảng Nam, là địa bàn tụ cư của 4 dân tộc là Cotu, Xơ Đăng (gồm các nhóm: Mơ Nâm, Xơ Teng, Ca Dong), Giẻ Triêng (gồm các nhóm: Tờ - Riêng, Ve, Ba Noong) và Co. Kể từ khi miền Nam được hoàn toàn giải phóng, số người Kinh từ đồng bằng lên miền núi làm ăn, sinh sống ngày càng gia tăng và đặc biệt là trong vòng 10 năm qua, một

bộ phận nhỏ các dân tộc thiểu số Tày, Nùng, Thái... chuyển cư tự do từ các tỉnh miền núi phía Bắc vào định cư tại vùng này. Trong các thành phần dân tộc đó, người Cotu chiếm số lượng nhiều hơn cả và tập trung cư trú tại ba huyện Đông Giang, Tây Giang và Nam Giang. Ở Việt Nam, tính đến năm 2009, có khoảng 61.588 người Cotu. Riêng tỉnh Quảng Nam, có 45.715 người Cotu, đứng hàng thứ hai về dân số sau người Kinh. Ngoài ra, họ còn sinh sống ở tỉnh Sê Kông và tỉnh Salavan nước bạn Lào với số lượng khoảng 14.700 người.

Cũng giống như các tộc dân khác, khi người Cotu bắt đầu tác động vào thiên nhiên để duy trì sự sống, các hoạt động trồng trọt và chăn nuôi, sản xuất của cải được thực hiện thì thị tộc - tổ chức xã hội của họ cũng đã ra đời. Cùng với đó, ý thức về tôn giáo của người Cotu cũng bắt đầu xuất hiện. Tôtem giáo đã xuất hiện và tồn

^(*) Chuyên viên MRE, DDG Việt Nam.

⁽¹⁾ Lê Sĩ Giáo (Chủ biên), *Dân tộc học đại cương*, Nxb Giáo dục, năm 2006, tr.177.

tại trong suốt quá trình phát triển của người Cotu và không chỉ là một biểu tượng về tâm linh mà còn chi phối đến mọi mặt đời sống của họ, góp phần trong việc tạo nên bản sắc văn hoá cho dân tộc.

1. Tôttem giáo và việc duy trì mối quan hệ cộng đồng

Thứ nhất, Tôttem giáo có vai trò chủ yếu trong việc xác định dòng họ người Cotu

Trong tâm thức của người Cotu, Tôttem giáo trước hết thể hiện rõ nét ở ý thức về việc xác định nguồn gốc tộc người, sau đó nó còn là yếu tố để xác định các dòng họ của người Cotu. Tuy mạnh mẽ chỉ là những câu chuyện kể, những sự tích mang màu sắc dân gian, đậm chất nguyên sơ nhưng chúng đã làm nên dấu ấn của Tôttem giáo.

Ngoài quan hệ cộng đồng, con người còn ràng buộc với nhau bằng quan hệ huyết thống tức quan hệ dòng họ. Thực tế cho chúng ta thấy, không phải bất kỳ tộc người nào cũng có tên gọi dòng họ. Một số tộc người chỉ có một bộ ngữ mà ta thường gọi là chữ đệm để phân biệt giới tính. Điển hình như người Xơđăng có từ A để chỉ nam và Y để chỉ nữ, ví dụ: A Nhung và Y Hên... Ngược lại, với người Êđê, từ Y để chỉ nam và H để chỉ nữ. Thậm chí, người Khơme trước đây để phân biệt những người cùng tên và có quan hệ huyết thống thường gọi kèm theo tên cha; người Bana, trong một buôn tên các thành viên không được trùng lặp nhau, với mục đích phân biệt giữa cá nhân này với cá nhân khác. Bên cạnh đó còn có trường hợp Tôttem theo giới, tức nam theo họ cha và nữ theo họ mẹ như tộc người Giẻ Triêng. Riêng người Cotu, họ có tổ chức “Tô” hay “Cabhu” giống như “họ” hay “dòng họ” của người Việt. Mỗi dòng họ sở hữu một tên gọi riêng gắn với vật tổ

Tôttem. Vậy, theo nhận xét của chúng tôi, bước đầu có thể khẳng định người Cotu “phát triển” hơn một số tộc người khác.

Trong quan niệm của mình, hầu hết người Cotu tin con chó là vật tổ của họ. Một huyền thoại Cotu kể rằng: “Ngày xưa ngày xưa, đã lâu lắm rồi, trời nổi giận làm một trận lụt lớn tiêu diệt muôn loài. Sau đó, chỉ có một cô gái và một con chó sống sót nhờ trốn vào một chiếc trống. Cô gái sống cùng với con chó như vợ chồng, đẻ ra hai người con gồm một trai và một gái. Lớn lên, người con trai xuống miền đồng bằng, người con gái ở lại miền núi. Cả hai đều cố đi tìm một ai đó để sống chung nhưng không tìm được. Họ lại chỉ gặp nhau và không còn sự lựa chọn nào khác, hai anh em phải lấy nhau, đẻ ra một quả bầu. Từ quả bầu đó sinh ra người Cotu, người Bru, người Tàôi...”⁽²⁾ Như vậy, cũng giống như sự tích cha Lạc Long Quân và mẹ Âu Cơ của người Việt, người Cotu đã tự trả lời câu hỏi tại sao họ lại có mặt trên thế giới này thông qua hình tượng người cha là chó của mình. Và một điều thú vị, truyền thuyết về ông tổ chó không chỉ xuất hiện ở dân tộc Cotu mà còn ở nhiều dân tộc ít người trên lãnh thổ Việt Nam như Tàôi, Bana, Xơ đăng, Giẻ Triêng, Lô Lô... Ngoài ra, con chó cũng có vai trò rất đa dạng trong thần thoại của các cư dân Đông Nam Á và Nam Á nữa. Có lẽ, truyền thuyết về người cha là chó đã bắt nguồn từ sự gắn bó, thân thiết giữa người và chó - con vật được thuần hoá từ rất sớm trong lịch sử. Riêng với người Cotu, chúng ta không thể phủ nhận rằng con chó luôn giữ một vị trí đặc biệt trong đời sống của họ.

⁽²⁾ Tạ Đức, *Tim hiểu văn hoá Katu*, Nxb. Thuận Hoá, Huế, năm 2002, tr. 20.

Chó là bầu bạn trung thành của người Cotu. Chúng thông minh, giàu tình cảm lại rất gần gũi với con người, nó là con vật giúp họ săn thú, giữ nhà, báo hiệu khi chủ lâm nguy và ra sức giúp chủ thoát hiểm. Ngày nay, người ta có thể bắt gặp trên các cột nhà *gưol* hay trên các các tấm trính nhà *gưol*, hình tượng chó hay chó cách điệu như một nhắc nhở về Tôtem giáo tộc người.

Không chỉ có ông tổ chung của cả cộng đồng, người Cotu đã tìm đến những mối quan hệ gần gũi, thân thuộc hơn trong phạm vi gia đình, dòng tộc. Dòng họ trong tiếng Cotu gọi là “*Cabhuh*” và trước đây một làng thường được hình thành từ một đến hai dòng họ. Mỗi dòng họ đều có một một biểu tượng được tôn lên thành tổ tiên riêng của mình, gắn với những truyền thuyết nói về nguồn gốc sinh ra dòng họ. Vật tổ có thể là một con vật, cái cây, hòn đá hay một sự việc bất thường nào đó trong trời đất. Bên cạnh đó, họ còn có một số quy định, kiêng cử dành cho các thành viên trong phạm vi dòng họ mình. Sau này, do quan hệ hôn nhân càng quá trình du canh du cư nên đã có nhiều dòng họ cùng chung sống trong một làng nhưng hiện tượng một số dòng họ cá biệt chiếm số đông cho biết dòng họ ấy vốn là những người tiên phong lập làng. Ở vùng cao huyện Tây Giang, cụ thể là hai xã Tr’hy và Axan nhiều làng chủ yếu là họ Cóláu; hay như thị trấn Thạnh Mỹ huyện Nam Giang, chủ yếu là họ Bhnúóch⁽³⁾...

Trên đây là một thực tế, đồng thời là một minh chứng có tính thuyết phục cao. Chúng là biểu hiện của Tôtem giáo, được thể hiện trong nhận thức về nguồn gốc tộc người và nguồn gốc của từng dòng họ. Tôtem giáo như một sợi dây gắn kết

những con người cùng tồn tại với nhau trên một vùng lãnh thổ nhất định, cũng chính Tôtem giáo đã thực hiện trọn vẹn vai trò của mình trong việc xác định dòng họ. Nó làm sáng tỏ mối quan hệ huyết thống giữa người với người, từ đó góp phần vào vấn đề duy trì nòi giống đã và đang diễn ra từng ngày ở cộng đồng người Cotu.

Thứ hai, Tôtem giáo có vai trò tăng cường tình đoàn kết, cố kết cộng đồng

Tính cố kết trong cộng đồng được thể hiện trước hết là qua văn hoá làng. Làng Cotu (*vel*, *bhuol*, *cronoon*) từ rất lâu đã là đơn vị dân cư truyền thống, điển hình trong thực tế tồn tại của tộc người. Họ cộng cư, cộng cảm, cộng mệnh với nhau trong một địa vực cụ thể với tiềm thức mình là những người được sinh ra từ một cái gốc chung. Người dân với sự đồng lòng và nhất trí cao, tin vào sự dẫn dắt của già làng đã tạo nên một khối đại đoàn kết cùng nhau duy trì trật tự xã hội, niềm tin trong đời sống vật chất lẫn tinh thần. Dường như đối với những người Cotu ngày ngày lầm lũi ra rẫy về làng, những sự tác động qua lại giữa cá nhân và xã hội, giữa từng con người cụ thể với cộng đồng chủ yếu chỉ diễn ra trong làng mà thôi. Dù làng chỉ có sự tồn tại của một dòng họ như ngày xưa, hay có sự xuất hiện của nhiều dòng họ vào thời gian sau này thì tinh thần đoàn kết vẫn được giữ vững. Gia đình và dòng họ trở thành những bộ phận không thể tách rời trong một làng. Sự giúp đỡ, đùm bọc nhau đi từ khuôn khổ gia đình, dòng họ trong quan hệ huyết thống đến những gia đình, dòng họ cùng chung sống trong một làng.

Tuy nhiên, vẫn có những hình thức liên

⁽³⁾ Tài liệu lưu trữ của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Nam.

kết giữa các làng đồng tộc sống cận cư với nhau. Đó là hiện tượng kết nghĩa giữa hai hoặc ba làng thể hiện trong lễ *Prongóoch*. Đây là sự cố kết nhằm xoá bỏ những hận thù xảy ra trước đó với mục đích: hoặc thể hiện sức mạnh quân sự, hoặc tạo nên sức mạnh tương trợ trong các tình huống ảnh hưởng đến cuộc sống bình yên của họ mà mục đích sâu xa chính là củng cố các mối quan hệ xã hội, vươn tới một cuộc sống hoà bình.

Đó là mô hình làng gắn với các mối quan hệ xã hội. Trong phạm vi gia đình và dòng họ, người Cotu luôn luôn giữ được mối liên hệ mật thiết với nhau. Nếu trong cộng đồng chung, họ coi nhau như anh em cùng nguồn gốc thì trong khuôn khổ gia đình và dòng họ, họ là ruột thịt, là máu mủ của nhau. Không quan tâm đến vấn đề ranh giới lãnh thổ hay vị trí địa lý, đã là người cùng *cabhuh*, cùng mang một họ thì ắt hẳn có quan hệ huyết thống. Những thành viên trong Cabhuh dù không ở gần nhau, dù đi làm ăn, sinh sống ở đâu đi nữa thì họ vẫn cố gắng dành thời gian đi thăm nom nhau, thắt chặt thêm tình yêu thương và đoàn kết. Từ xưa tới nay, nét đẹp văn hoá đó vẫn hiện hữu trong đời sống tộc người.

Có thể nói, Tôtem giáo đóng một vai trò khá quan trọng trong việc điều hành xã hội Cotu, nhiều mối quan hệ trong dòng họ hay ngoài xã hội đã nảy sinh từ quan niệm về vật tổ. Chính sự xuyên suốt của tôtem giáo là một trong nhiều động lực giúp mối liên hệ cộng đồng, dòng họ của người Cotu luôn bền chặt.

Thứ ba, Tôtem giáo góp phần xác lập sự bình đẳng trong cộng đồng người Cotu

Xã hội Cotu mạnh nha có sự phân hoá nhưng ranh giới giữa sự giàu nghèo rất

mong manh, chưa thể hiện rõ sự khác biệt. Điều đó dẫn đến việc mỗi cá nhân trong cộng đồng người có một vai trò bình đẳng với khách thể. Hay nói cách khác, sự bình đẳng là nhân tố quyết định quan hệ xã hội ở đồng bào Cotu.

Các thành viên, các hộ gia đình cùng chung sống trong làng đều bình đẳng với nhau về quyền lợi và nghĩa vụ. Họ đóng góp công sức, của cải và cùng có trách nhiệm để xử lý, giải quyết mọi việc. Tuy người chủ làng giữ vị trí đứng đầu song đều dựa vào thái độ tôn trọng, khâm phục của dân làng đối với những kinh nghiệm trong lao động sản xuất, sự am hiểu phong tục tập quán, giỏi việc giao hảo bên ngoài, khả năng xử lý những phức tạp trong nội bộ và tư cách đạo đức của người đó. Họ thực sự hành động trên tinh thần tự nguyện, tự giác chứ không chịu sự áp đặt của giai cấp, tầng lớp nào cả. Để đạt được kết quả như vậy đòi hỏi phải có sự đồng lòng xuất phát từ ý thức của các thành viên. Đây chính là lúc Tôtem giáo phát huy sức mạnh của mình. Từ hình tượng tổ tiên chung của cả tộc dân đến tổ tiên riêng trong từng dòng họ đã giúp người Cotu tự khẳng định được nguồn gốc, vị thế của mình. Anh mang họ kia thì anh có ông tổ của anh, tôi mang họ này thì tôi cũng có vật tổ của mình. Mỗi người đều tự hào về “Tôtem” của riêng mình, không ai hơn thua hay thấp kém hơn ai. Dù dòng họ này có số lượng thành viên rất đông, dòng họ kia chỉ là thiếu số thì địa vị của họ vẫn ngang nhau, vẫn có niềm tin tín ngưỡng của bản thân mỗi người. Nhờ đó, người Cotu tự nhận thấy được vai trò, trách nhiệm của mình với gia đình, dòng tộc, với cộng đồng chứ không phải do tâm lý khiếp sợ một cá nhân hay tổ chức nào.

Vì thế, có thể nói bên cạnh những yếu tố cơ bản thuộc về quan hệ sản xuất và ý thức hệ, Tôtem giáo cũng góp phần giúp cho sự bình đẳng trong tộc người hay trong từng dòng họ thêm sâu sắc. Đồng thời, chính sự bình đẳng là một trong những cơ sở tạo nên chất keo liên kết cộng đồng, chấp cánh cho ý thức dân tộc, ý thức về dòng họ, gia đình và cá thể được nâng cao.

2. Tôtem giáo là một trong những yếu tố quan trọng tạo nên giá trị văn hoá riêng của người Cotu

Thứ nhất, Tôtem giáo trong hệ thống truyện cổ

Có thể nói, đến với đồng bào dân tộc Cotu là đến với kho tàng văn học mang đậm màu sắc dân gian, mang nét huyền bí của núi rừng. Đặc biệt, mảng truyện cổ Cotu rất phong phú về số lượng, có đến hàng trăm câu chuyện khác nhau. Cái kho tàng “Đếm không hết chuyện, nhớ không hết chuyện”⁽⁴⁾ này, đến nay vẫn chưa có một con số thống kê nào cụ thể.

Truyện cổ Cotu thể hiện được những tính cách của con người và xã hội Cotu thời xa xưa. Đó là xã hội chưa có giai cấp, phương thức sản xuất nguyên thủy với việc đề cao tình yêu thương giữa con người với con người, đề cao lao động chân chính. Cũng giống như các dân tộc khác, qua truyện cổ, chúng ta sẽ thấy được lịch sử nguồn cội cũng như cốt lõi của đời sống và xã hội của người Cotu. Trong mỗi câu chuyện, nếu gạt đi những chi tiết hư cấu thì chúng ta sẽ thu lượm được rất nhiều cứ liệu khoa học góp phần làm sáng tỏ những vấn đề về lịch sử, văn hoá tộc người. Truyện cổ đã phản ánh mọi mặt của đời sống, từ các đặc điểm về hôn nhân và gia

đình, tâm linh và tín ngưỡng đến các mối quan hệ trong xã hội, về giá trị và biểu hiện nhân sinh quan, thế giới quan...

Không chỉ vậy, có rất nhiều truyện kể về nguồn gốc tộc người và dòng họ. Đây là điều vô cùng lý thú mà Tôtem giáo mang lại cho văn hoá tộc người Cotu. Xuất phát từ niềm tin rằng dòng họ mình được sinh ra từ một cây, một con nào đó và để xác lập mối quan hệ này, cùng với sự tích tộc người, người Cotu đã sản sinh ra một hệ thống truyện kể về sự tích dòng họ. Những truyện cổ về nguồn gốc dòng họ đã tồn tại và phát triển cùng với tộc người. Mỗi dòng họ đều có cách lý giải riêng của mình. Bằng hình thức truyền miệng, các câu chuyện đó đã được lưu truyền từ đời này sang đời khác một cách hết sức tự nhiên. Ông bà, cha mẹ kể cho thế hệ con cháu nghe để nhắc nhở chúng phải hiếu và nhớ về cái tên, cái họ mà mình đang mang. Nó như món ăn tinh thần không thể thiếu trong cuộc sống của họ. Nó được lưu giữ trong trí nhớ của những bà mẹ, cụ ông râu tóc bạc phơ để đêm đêm bên ánh lửa bập bùng không chỉ những đứa trẻ tóc khét nắng ngồi xúm xít lắng nghe mà cả những bậc trung niên, các anh chị thanh niên cũng hào hứng tham gia. Việc kể lại cho thế hệ về lịch sử cội nguồn dòng tộc như một cách tri ân đến tổ tiên của mình, thực hiện nó như một bổn phận phải làm. Tuy mỗi dòng họ đều có truyện kể nhưng trong quá trình lưu truyền, do sự cách biệt về mặt địa lý, yếu tố xã hội tác động và nhất là do sự phong phú của trí tưởng

⁽⁴⁾ GS. Hoàng Châu Ký (Chủ nhiệm đề tài), *Văn hoá dân tộc Cotu*, Đề tài nghiên cứu, Sở Văn hoá - Thông tin Quảng Nam - Đà Nẵng, năm 1994, tr.51.

tượng và sự can thiệp vô thức của người kể khiến truyện cổ đã sản sinh rất nhiều dị bản. Vì vậy, cùng một câu chuyện kể nhưng người ở làng Mực, huyện Nam Giang lại có thêm một số chi tiết hiện đại hơn câu chuyện của người Cotu ở xã Lăng huyện Tây Giang. Tuy nhiên, ở góc độ nào đó, các dị bản này lại góp phần làm cho kho tàng truyện cổ của dân tộc Cotu thêm phong phú và đa dạng.

Thứ hai, Tôtem giáo trong việc đa dạng hoá hệ thống nghi lễ

Người Cotu đã hình thành nên cả một hệ thống những nghi lễ. “Nghi lễ là phương tiện giao tiếp với những thực thể linh hồn” và “Thông qua nghi lễ và những nghi thức đặc biệt trong nghi lễ, những người ở cõi trần cầu cúng thần linh ở thế giới bên kia - một thế giới siêu nhiên nào đó, mong thần linh hiểu và đáp ứng những nguyện vọng của cá nhân và cộng đồng”⁽⁵⁾. Có thể nói, niềm tin, tôn giáo sinh ra nghi lễ và những nghi lễ là sự biểu hiện niềm tin, tôn giáo.

Nghi lễ được tiến hành cho đối tượng có thể là cả một cộng đồng, một gia đình hay thậm chí chỉ là cho một cá nhân. Việc thực hiện các nghi lễ nhằm đáp ứng nhu cầu tâm linh của tộc người, tạo lập mối quan hệ, giao cảm tốt đẹp giữa con người với thế giới thần linh và với tổ tiên. Các hình thức cúng bái, cầu xin là cầu nối thế giới thực tại với một thế giới khác. Tuy không có việc lập bàn thờ như ở người Kinh nhưng tất cả đã nằm trong suy nghĩ, thuộc về niềm tin của đồng bào Cotu. Họ tin và làm theo những điều mà gia đình, dòng họ, cộng đồng mình làm từ bao đời nay. Với niềm tin vạn vật hữu linh, người Cotu vốn tin tưởng, thờ cúng những thần linh như

thần rừng, thần núi, thần suối, thần đất, thần nương rẫy, thần cây rừng, thần giữ nhà,... và chính Tôtem giáo đã làm đa dạng thêm hệ thống thần linh này bằng các vật tổ, các vật tượng trưng Tôtem giáo. Điều đó khiến cho hệ thống thần linh của người dân thêm phần phong phú và đặc sắc. Các nghi lễ gắn với các vị thần từ đây cũng có điều kiện tăng thêm về số lượng.

Nếu các nghi lễ vòng đời hay các nghi lễ trong sản xuất nông nghiệp - song song với những điều kiêng cử và cấm kỵ là việc người dân tổ chức làm lễ cúng; các nghi lễ liên quan đến tôtem giáo và dòng họ người Cotu cũng có những kiêng cử, cấm kỵ. Có thể nói, Tôtem giáo đã tự xây dựng, tự hình thành nên những nghi lễ riêng liên quan đến đối tượng tôn thờ và những nghi lễ Tôtem giáo thực sự là yếu tố góp phần làm cho bản sắc văn hoá tộc người thêm độc đáo.

Thứ ba, hình tượng Tôtem giáo trong nghệ thuật điêu khắc

Điêu khắc gỗ là nghệ thuật giàu tính sáng tạo và mang nét riêng về tư duy dân gian của người Cotu. Từ những cảnh sinh hoạt con người nhìn thấy hằng ngày đến những hình mẫu nằm trong trí tưởng tượng, từ hình ảnh của các giống loài trong thế giới tự nhiên đến hình tượng vật tổ,... tất cả đều được thể hiện qua đôi bàn tay tài hoa của nghệ nhân Cotu. Nghệ thuật tạo hình thường tập trung ở cột buộc trâu trong lễ hiến tế, *gươl* - ngôi nhà công cộng, nhà mồ dành cho người chết, mặt nạ gỗ... Đặc biệt, nhà mồ và *gươl* là nơi nghệ

⁽⁵⁾ Dẫn theo PGS.TS. Nguyễn Chí Bền cùng tập thể tác giả Viện VHMT, *Các nhạc cụ gõ bằng đồng - Những giá trị văn hoá*, Nxb. Văn hoá Thông tin, Hà Nội, năm 2007, tr. 45 và 49.

thuật điêu khắc thể hiện rõ nét và toả sáng nhất. Đó là những công trình kiến trúc đặc trưng, là yếu tố cốt lõi, đại diện và tổng hợp tinh hoa văn hoá của người Cotu. Khởi sinh từ quan niệm về vật tổ trong Tôtem giáo đã hình thành nên một số hình tượng được xem là tiêu biểu cho nghệ thuật điêu khắc của tộc người này.

Grook và Tring là hai loại chim được người Cotu tôn thờ và họ xem nó như những con chim thần. Hình tượng chim của người Cotu có mỏ dài và to, đó là đặc trưng nổi bật nhất của chim Grook và Tring. Hình chim được tạo tác hết sức kỳ công và bao giờ cũng là một đôi. Họ thường tạc đôi chim ở vị trí cao nhất, nơi sang trọng nhất như trên nóc nhà Gươl, đầu cây cột lễ, đầu nhà mồ... Bên cạnh đó, điêu khắc Cotu còn có hình tượng trâu. Người Cotu xem trâu là vật có giá trị lớn, là vật thiêng của thần linh, việc hiến tế trâu là cách làm vui lòng thần linh và họ có tục đâm trâu hiến sinh để cầu mùa, tạ ơn thần linh và xin thần linh cho mọi điều tốt lành. Cho nên, cùng với hình tượng chim, trâu cũng là hình tượng chủ đạo trong các môtip trang trí truyền thống Cotu. Hình tượng trâu được điêu khắc ở nhà mồ, nhà *gươl* không chỉ là biểu tượng của niềm hy vọng một cuộc sống sung túc, giàu có mà còn mang ý nghĩa tâm linh rất lớn. Ngoài ra, cây cũng là đối tượng điêu khắc được người Cotu chú ý. Sống giữa núi rừng bao la, cây từ bao đời đã rất thân thiết với người nên tục thờ cây đã hình thành và tồn tại. Hình tượng cây của người Cotu không chỉ ở trong tâm linh, tín ngưỡng mà được cụ thể hoá thành những biểu tượng. Cụ thể là hình ảnh cây cột tế (*xnur*) và cây cột *Zrâng moong* - cây cột

trung tâm của nhà *gươl*. Tuy nhiên, điển hình nhất phải kể đến là hình tượng con chó. Như đã nói ở trên, con chó là vật tổ của cả tộc người đồng thời nó cũng là tổ tiên của một số dòng họ Cotu. Hình tượng chó cùng với hình tượng một số loài vật khác thường được khắc trên các bộ phận khác nhau của *gươl*.

Tính biểu cảm trong các tác phẩm nghệ thuật điêu khắc Cotu có được một phần là nhờ vào niềm tin và lòng thành kính của họ với các vị thần. Có thể thấy rằng, dù các hình khắc đó là trừu tượng hay mang tính tả thực, trang trí thì chúng ta vẫn phải công nhận chúng mang dấu ấn của tôtem giáo.

Nói tóm lại, Tôtem giáo có vai trò quan trọng trong đời sống người Cotu ở Quảng Nam, nó mang lại sự bình đẳng và giúp cộng đồng thêm gắn kết hơn. Cũng chính Tôtem giáo đã góp phần tô đậm thêm nét đặc sắc trong văn hoá tộc người. Chính những lý do đó mà đến thời điểm hiện tại dân tộc Cotu vẫn là tộc dân còn giữ trong mình những giá trị văn hóa riêng biệt không lẫn vào bất cứ dân tộc nào khác.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. PGS.TS. Nguyễn Chí Bên cùng tập thể tác giả Viện VH TT (2007), *Các nhạc cụ gõ bằng đồng - Những giá trị văn hoá*, Nxb. Văn hoá Thông tin, Hà Nội.
2. Tạ Đức (2002), *Tìm hiểu văn hoá Katu*, Nxb. Thuận Hoá, Huế.
3. Lê Sĩ Giáo (2006), *Dân tộc học đại cương*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
4. GS Hoàng Châu Ký (Chủ nhiệm đề tài), (1994), *Văn hoá dân tộc Cotu*, Đề tài nghiên cứu, Sở Văn hoá - Thông tin Quảng Nam - Đà Nẵng, Quảng Nam.